TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HS-PT
Ngày 07-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Vân

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 84/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2023/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo kháng cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1986 tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ E, B, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ú con bà Nguyễn Thị L; có vợ là chị Lê Ngọc A và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án phúc thẩm số 18/2015/HSPT ngày 09/3/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 02 năm tù về tội Hiếp dâm (đã được xoá án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2022, có mặt.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị: Nguyễn Văn G, Đinh Văn T1, Bùi Văn K, Hoàng Mạnh D, Đỗ Đăng H, Nguyễn Đức N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 14/9/2022, Đội Cảnh sát điều tra tổng hợp Công an huyện T kết hợp Công an xã Đ làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện tại phòng nghỉ công nhân của Công ty trách nhiệm hữu hạn T3, ở thôn B xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng có các đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức "xóc đĩa" được thua bằng tiền, gồm: Nguyễn Văn G, Phạm Văn T, Đinh Văn T1, Bùi Văn K, Hoàng Mạnh D, Đỗ Đăng H, Nguyễn Đức N. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 4.170.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn được cắt từ bộ bài tú lơ khơ, 01 kéo bằng kim loại dài 16 cm cán kéo bọc nhựa màu đỏ. Thu giữ trên người các đối tượng: Nguyễn Văn G số tiền 1.000.000 đồng; Phạm Văn T 100.000 đồng; Nguyễn Đức N 900.000 đồng; Bùi Văn K 3.000.000 đồng; Đinh Văn T1 500.000 đồng; Hoàng Mạnh D 2.300.000 đồng; Đỗ Đăng H 900.000 đồng. Tại thời điểm bắt giữ còn có Lê Khắc M, sinh năm 1986, ở phường L, quận N, thành phố Hải Phòng và Phạm Cao C, sinh năm 1981, ở xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng đang ngồi cùng đám bạc. Tổ công tác đã đưa các đối tượng và vật chứng về trụ sở Công an làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn G, Phạm Văn T, Đinh Văn T1, Bùi Văn K, Hoàng Mạnh D, Đỗ Đăng H, Nguyễn Đức N khai nhận: Đ là lái xe và đi làm thuê cho công ty. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/9/2022, sau khi ăn cơm trưa xong cả nhóm tập trung tại phòng nghỉ của công nhân trong công ty. Tại đây, Đinh Văn T1 thấy có bát, đĩa sứ, quân vị để sẵn trong góc phòng nên rủ mọi người đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, cả nhóm đồng ý. Các đối tượng đánh bạc đã thống nhất cách thức chơi và tỷ lệ được thua mỗi ván là 1:1 bằng cách đặt tiền vào các cửa chẵn, lẻ. Khi người xóc cái mở bát, trong 04 quân vị ra 02 hoặc 04 mặt giống nhau thì người đặt cửa chẵn thắng; nếu ra 01 hoặc 03 mặt giống nhau thì người đặt cửa lẻ thắng. Người thắng được hưởng số tiền tương ứng với số tiền đã bỏ ra đặt cửa và ngược lại, người thua bị mất số tiền đã bỏ ra đặt cửa. Nguyễn Văn G là người xóc cái và giam tiền cho những người còn lại đánh bạc. Trong lúc cả nhóm chơi bạc, Lê Khắc M và Phạm Cao C có ngồi bên cạnh xem. Các đối tượng tham gia đánh bạc đến 13 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng như trên.

Về số tiền sử dụng đánh bạc, Nguyễn Văn G mang theo số tiền 1.450.000 đồng để đánh bạc, khi Công an bắt giữ thu trên người số tiền 1.000.000 đồng. Hoàng Mạnh D mang theo số tiền 2.750.000 đồng, sử dụng 750.000đồng để đánh bạc còn 2.000.000 đồng không dùng đánh bạc, khi Công an bắt thu trên người Hoàng Mạnh D 2.300.000 đồng. Đinh Văn T1 mang theo số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, khi Công an bắt thu trên người Đinh Văn T1 500.000 đồng. Nguyễn Đức N mang theo số tiền 1.050.000 đồng để đánh bạc, khi Công an bắt thu trên người Nguyễn Đức N 900.000 đồng. Đỗ Đăng H mang theo số tiền 1.200.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc còn 900.000 đồng không dùng đánh bạc, khi Công

an bắt thu trên người Đỗ Đăng H 900.000 đồng. Bùi Văn K mang theo số tiền 3.100.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc còn 3.000.000 đồng không dùng đánh bạc, khi Công an bắt thu trên người Bùi Văn K 3.000.000 đồng. Phạm Văn T mang theo số tiền 150.000 đồng, sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc còn 100.000 đồng không dùng đánh bạc, khi Công an bắt thu trên người Phạm Văn T 100.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 6.870.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị đường kính 1,5 cm, 01 kéo bằng kim loại dài 16 cm cán kéo bọc nhựa màu đỏ, số tiền 6.870.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2023/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Bị cáo nộp bổ sung Đơn xin xác nhận nơi cư trú, Giấy khai sinh cháu Phạm Anh T2 và Huân chương kháng chiến hạng ba của ông Phạm Văn Ú.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn T nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:* Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo Phạm Văn T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Giai đoạn phúc thẩm bị cáo T nộp thêm chứng cứ Huân chương kháng chiến hạng ba của ông Phạm Văn Ú là bố đẻ bị cáo và đơn xác nhận của địa phương về việc chấp hành pháp luật của bị cáo và Giấy khai sinh của con bị cáo mới sinh ngày 10/3/2023. Đây là tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo. Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 14/9/2022, tại phòng nghỉ công nhân của Công ty trách nhiệm hữu hạn T4 L1 địa chỉ xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng, các bị cáo Nguyễn Văn G, Hoàng Mạnh D, Nguyễn Đức N, Phạm Văn T, Đinh Văn T1, Bùi Văn K, Đỗ Đăng H cùng nhau đánh bạc dưới hình thức "xóc đĩa" được thua bằng tiền, bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.870.000 đồng. Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Văn T phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Phạm Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo bổ sung tài liệu thể hiện bố đẻ của bị cáo là ông Phạm Văn Ú là người có công với cách mạng được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết mới, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] *Xét kháng cáo của bị cáo:* Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, không nặng. Tuy nhiên, xét bị cáo Phạm Văn T đang có việc làm là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc ít nhất so với các bị cáo khác trong vụ án (150.000 đồng), bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ đảm bảo tính răn đe, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho UBND phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Văn T.

Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2023/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Thủy Nguyên**;**
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Thủy Nguyên**;**
- Cơ quan THAHS huyện Thủy Nguyên;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- UBND phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Tỉnh